**TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **Tổ: Lý- Hóa – Sinh**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỔ LÝ - HÓA - SINH**

**NĂM HỌC 2023-2024**

 - Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ TT 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo Dục Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ giải pháp trọng tâm năm học 2023 – 2024 của ngành Giáo dục;

- Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

- Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam của UBND tỉnh Quảng Nam;

- Căn cứ công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 3 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023 - 2024

- Căn cứ Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 của Sở GD&ĐT Quảng Nam;

 - Căn cứ vào tình hình thực tế của tổ Lý - Hóa – Sinh để đưa ra kế hoạch hoạt động năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Bối cảnh năm học:**

- Trong những năm qua, đất nước ta có sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII mở ra định hướng mới cho đấtt nước trên tất cả các lĩnh vực trong đó có Giáo dục – Đào tạo.

- Cùng với cả nước, tỉnh Quảng Nam cũng đã có nhiều thành tựu nổi bật trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. Sự phát triển về kinh tế đã tạo tiền đề cho đời sống xã hội, văn hóa tinh thần, dân trí của nhân dân không ngừng được nâng cao. Nhận thức của nhân dân về đổi mới giáo dục đã thay đổi theo hướng tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa trong những năm tiếp theo.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam đã thực hiện tốt Nghị quyết số 29/NQ-TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình, sách giáo khoa;Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; qua đó đã tạo được động lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới trong toàn nghành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh nhà.

- Địa phương Hội An, Quảng Nam giàu truyền thống hiếu học, khoa bảng. Phụ huynh học sinh có sự quan tâm rất lớn đến việc học tập của con em mình, có nhiều đóng góp, ủng hộ cho nhà trường trong việc dạy học.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể trong sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc đa dạng hóa các hình thức dạy học, nâng cao hiệu quả công tác quản lí trong giáo dục.

**2. Tình hình đội ngũ:**

- Tổng số: 14 giáo viên ( nhóm lý: 4 GV, nhóm hóa: 5 GV (trong đó có 1 BGH), nhóm sinh: 5 GV)

**3. Thuận lợi, khó khăn:**

**a. Thuận lợi:**

-Các đồng chí cán bộ giáo viên trong tổ đều có trình độ chuyên môn vững vàng, tâm huyết với nghề, có ý thức và nhiệt tình trong công việc.

- CBGV trong tổ luôn có ý thức tự học, tự rèn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành.

- Các thành viên trong tổ có truyền thống đoàn kết, luôn tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong công việc cũng như trong cuộc sống.

- Tổ luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Chi ủy, Ban Giám Hiệu giúp tổ hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Giáo viên có ý thức trách nhiệm cao trong giáo dục và giảng dạy, ý thức chấp hành kỉ luật lao động tốt, tận tụy trong giảng dạy và làm công tác chủ nhiệm lớp. Khả năng ứng dụng CNTT  được nâng cao nên có khá nhiều giáo viên  tích cực  thực hiện vào giảng dạy.

- Đa số HS của nhà trường ngoan hiền, có ý thức học tập; được phụ huynh quan tâm; nhiều học sinh biết vươn lên hoàn cảnh khó khăn, chăm học.

 - CSVC dù có phần xuống cấp nhưng cảnh quan nhà trường tương đối khang trang, trang thiết bị dạy học ngày càng được hoàn thiện hơn.

**b. Khó khăn:**

- Việc đổi mới phương pháp giảng dạy còn nhiều lúng túng chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu đặt ra.

- Năm đầu thực hiện chương trình sách giáo khoa mới khối 11.

- Việc khai thác và sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ giảng dạy còn nhiều hạn chế.

- Một số đồng chí giáo viên còn ngại và chậm đổi mới.

- Một bộ phận học sinh còn lười học, chưa xác định đúng động cơ mục đích học tập, chưa yêu thích bộ môn. Tác động của mặt trái cơ chế thị trường ảnh hưởng không nhỏ đến học sinh.

- Một số GV nữ có con mọn, GV nhà xa, sức khỏe yếu ảnh hưởng không nhỏ cho công tác giảng dạy.

- Chất lượng đầu vào của HS khối 10 chưa đồng đều, một số em năng lực học tập còn rất hạn chế, lười học, không có động lực học tập ảnh hưởng rất lớn đến môi trường dạy học để GV phát huy năng lực của mình.

- Cơ sở vật chất của nhà trường có phần xuống cấp trầm trọng, phòng học chật hẹp, không đảm bảo để nâng cao chất lượng dạy và học.

 - Nhiệm vụ của ngành trong năm học mới đặt ra nhiều yêu cầu đòi hỏi sự tích cực và đào sâu tri thức của giáo viên trong giảng dạy là những thử thách mà tổ chuyên môn cần có biện pháp động viên giáo viên thực hiện nhiệm vụ, có kế hoạch thiết thực để nâng cao chất lượng học sinh.

**II. CÁC VẤN ĐỀ CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN**

1. Công tác tư tưởng, chính trị, tự học, thực hiện quy chế cơ quan.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn.

3. Công tác kiểm tra giáo viên.

4. Công tác bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Công tác chủ nhiệm và các công tác khác.

**III. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Công tác tư tưởng, chính trị, thực hiện quy chế cơ quan:**

\* Nhiệm vụ:

- Thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, xây dựng trường học hạnh phúc, học sinh tích cực.

 - Thực hiện tiết kiệm, chống tham ô lãng phí.

- Thực hiện tốt quy chế của ngành.

\* Biện pháp:

- Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của bộ chính trị khóa XII về “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Mỗi thầy cô dăng kí một việc làm cụ thể việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

 \* Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên không vi phạm pháp luật.

- 100% gia đình giáo viên được công nhận gia đình văn hóa.

- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc cơ quan.

- 100% giáo viên đăng kí một việc làm cụ thể theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

 - 100% Chấp hành tốt các quy định về nề nếp và quy chế chuyên môn của trường cũng như của ngành.

**2. Quy chế chuyên môn:**

**\*Nhiệm vụ:**

- Soạn giáo án theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và nội dung dạy học đã điều chỉnh.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, tăng cường thảo luận nhóm.

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, thí nghiệm phù hợp với từng bài học.

- Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo công bằng, chính xác.

- Bồi dưỡng HSG cả 3 khối, trong đó khối 10, 11 dạy chung.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

\*Biện pháp:

- Soạn kế hoạch bài dạy đầy đủ, khuyến khích giáo viên dạy theo chuyên đề.

- Tăng cường thảo luận nhóm.

- Xây dựng nguồn học liệu của nhóm bộ môn.

- Đối với khối 12 Giáo viên ra đề và soạn đáp án theo ma trận với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, và vận dụng cao. Khối 10, 11 ma trận soạn theo mẫu mới.

- Môn lý hóa sinh khối 12: 100% trắc nghiệm.

- Giáo viên lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi 10, 11 ,12.

- Dạy hoc STEM, tham gia triễn lãm sản phẩm STEM do trường và sở tổ chức.

\* Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên lên lớp có giáo án theo hướng đổi mới phát huy năng lực học sinh.

- Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn.

- Không có giáo viên yếu kém trong dạy học.

- 100% chấm bài, trả bài đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện một chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong năm học.

- Thao giảng: 4 tiết/tổ/năm (khuyến khích tiết dạy có ứng dụng CNTT).

- Giáo án điện tử: ít nhất 2 tiết/giáo viên/học kì.

- GV trên 5 năm dự giờ tối thiểu 1 tiết/tháng, Tổ trưởng, tổ phó, giáo viên dưới 5 năm dự 2 tiết/tháng.

- Dạy tốt: 2 tiết/GV/năm (mỗi học kỳ 1 tiết).

- Mỗi GV thực hiện 1 chủ đề dạy học /học kì để nâng cao chất lượng dạy học.

- Tổ trưởng kiểm tra hồ sơ giáo viên: 1 lần/giáo viên/học kì.

 - Danh sách GV thao giảng HK I:

+ Môn sinh : Tạ Thị Kim Quý

+ Môn lý: Phạm Văn Hà

 - Danh sách GV thao giảng HK II:

+ Môn hóa : Trần Thị Huyền Trang

+ Môn sinh : Lê Thị Thu Hà

 - GV đăng kí CSTĐ: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: Không có

 Chiến sĩ thi đua cơ sở : Thầy Trần Vĩnh Thọ

**3. Công tác thanh tra, kiểm tra:**

\* Nhiệm vụ:

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên đề, toàn diện, theo quy định của nhà trường nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của tổ, nhóm.

\* Biện pháp:

- Tổ có kế hoạch thanh tra chuyên đề và thanh tra toàn diện một số thành viên chia làm 2 đợt theo quy định của cơ quan.

- Thường xuyên kiểm tra việc đổi mới kiểm tra, đánh giá.

- Lấy kết quả thanh tra làm cơ sở để đánh giá, xếp loại lao động học kỳ và cuối năm học.

\*Chỉ tiêu:

- Kiểm tra toàn diện 15% giáo viên/HK/tổ chuyên môn.

- Chuyên đề: 3 giáo viên/HK

- Kiểm tra chuyên đề của tổ.

- Thi giáo viên giỏi cấp trường.

**\* Danh sách giáo viên thanh tra, kiểm tra chuyên đề**

+ Kiểm tra chuyên đề HKI:

* Kiểm tra hồ sơ sổ sách: Lê Thị Thu Hà

 Nguyễn Thanh Cường

* Kiểm tra chuyên đề nghiệp vụ sư phạm, việc thực hiện phân phối chương trình và ghi sổ đầu bài: Phạm Văn Hà
* Kiểm tra toàn diện: Trần Vĩnh Thọ

+ Kiểm tra chuyên đề HKII:

* Kiểm tra hồ sơ sổ sách: Tạ Thị Kim Quý

Trần Thái Vân Ly

* Kiểm tra thực hiện công tác giảng dạy, việc thực hiện phân phối chương trình và ghi sổ đầu bài: Trần Thị Huyền Trang

 + Kiểm tra toàn diện HKII: Trần Công Chung

**4. Công tác bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ:**

\* Nhiệm vụ:

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do sở, trường tổ chức.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt nhóm chuyên môn.

- Tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

\* Biện pháp:

- Sinh hoạt nhóm đi sâu vào chuyên môn để buổi sinh hoạt có chất lượng.

- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên môn trên trường học kết nối.

\* Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên tham dự sinh hoạt chuyên môn đúng giờ và có chất lượng.

**5. Công tác chủ nhiệm và một số công tác khác:**

\* Nhiệm vụ:

- Giáo viên chủ nhiệm được phân công cần làm tốt công tác chủ nhiệm để góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt công tác kiêm nhiệm.

\* Biện pháp:

- GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm từ đầu năm học.

- Tìm hiểu kĩ đối tượng học sinh để có biện pháp giáo dục kịp thời.

- GVCN có biện pháp tổ chức sinh hoạt 15 phút đầu giờ có hiệu quả.

- GVCN thường xuyên liên lạc với PHHS để kịp thời giáo dục học sinh đặc biệt là học sinh chậm tiến.

- GVCN có kế hoạch theo dõi thường xuyên đối với học sinh, trao đổi đối với giáo viên bộ môn về tình hình học tập của lớp mình phụ trách.

\* Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên được phân công chủ nhiệm thực hiện tốt với vai trò hướng dẫn học sinh luyện tốt cả về hạnh kiểm và học tập, phối hợp chặt chẽ với PHHS.

- Ít nhất 95% học sinh hạnh kiểm khá tốt, 5% học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình, không có hạnh kiểm yếu.

**6. Phụ đạo HS yếu, kém:**

 - Tham gia phụ đạo cho HS theo lịch của trường.

 - GV cần phụ đạo các kiến thức, kĩ năng cần thiết, tăng cường bài tập cho học sịnh theo tài liệu đã thống nhất trong nội bộ của nhóm chuyên môn.

 **7. Bồi dưỡng HS giỏi:**

 - Tham gia bồi dưỡng HS giỏi 10, 11, 12

 - Cách chọn các HS vào đội tuyển trong đội tuyển : cho học sinh đăng kí, kiểm tra năng lực của học sinh qua bài kiểm tra.

 - Giáo viên thực hiện công tác bồi dưỡng 12:

\*Môn lý: + Khối 12: Cô Nguyễn Thị Tĩnh, Thầy Trần Công Chung.

\*Môn hóa: + Khối 12: Cô Nguyễn Thị Thu Dung, Thầy Nguyễn Thanh Cường.

\*Môn sinh: + Khối 12: Cô Lê Thị Mỹ Hiền, Đoàn Thị Thu, Lê Thị Thu Hà.

**8. Kế hoạch dạy học chuyên đề:**

***+ Môn lý:***

\* Học kì I:

- Cô Trần Thái Vân Ly: Dao động điều hòa (lớp 12).

- Cô Nguyễn Thị Tĩnh: Chuyển động biến đổi đều ( lớp 10).

- Thầy Trần Công Chung : Dao động điều hòa ( lớp 11).

- Thầy Phạm Văn Hà : Động năng, thế năng. Sự chuyển hóa năng lượng trong dao động điều hòa ( lớp 11).

\* Học kì II:

- Cô Trần Thái Vân Ly: Định luật bảo toàn cơ năng ( lớp 10).

- Cô Nguyễn Thị Tĩnh: Chủ đề các tia ( lớp 12).

- Thầy Trần Công Chung : Quang phổ và các loại tia ( lớp 12).

- Thầy Phạm Văn Hà : Tán sắc ánh sáng ( lớp 12).

***+ Môn hóa:***

\* Học kì I:

- Cô Nguyễn Thị Thu Dung: Cân bằng trong dung dịch nước ( lớp 11).

- Cô Trần Thị HuyềnTrang : Cân bằng hóa học ( lớp 11).

- Thầy Trần Vĩnh Thọ: Ammonia và một số hợp chất ammonium ( lớp 11).

- Thầy Nguyễn Thanh Cường : Phản ứng oxi hóa khử và ứng dụng trong đời sống

( lớp 10).

\* Học kì II:

- Cô Nguyễn Thị Thu Dung: Hydrocarbon không no ( lớp 11).

- Cô Trần Thị HuyềnTrang : Tính chất vật lí và hóa học các đơn chất nhóm VIIA

( lớp 10).

- Thầy Trần Vĩnh Thọ: Alkane ( lớp 11).

- Thầy Nguyễn Thanh Cường: Hydrogen halide và một số phản ứng của ion Halide ( lớp 10).

***+ Môn sinh:***

\* Học kì I:

- Cô Lê Thị Thu Hà: Cấu trúc tế bào ( lớp 10) .

- Tạ Thị Kim Quý: Quy luật Men đen ( lớp12).

- Cô Đoàn Thị Thu: Các phân tử sinh học ( lớp 10) .

- Cô Lê Thị Mỹ Hiền: Trao đổi nước và khoáng ở thực vật ( lớp11).

\* Học kì II:

- Cô Lê Thị Thu Hà: Chu kỳ tế bào và quá trình nguyên phân ( lớp 10).

- Tạ Thị Kim Quý: Quần thể ( lớp 12).

- Cô Đoàn Thị Thu: Khái quát về virus ( lớp 10).

- Cô Lê Thị Mỹ Hiền: Tập tính động vật ( lớp 11).

**9. Xây dựng đội ngũ:**

 - Tất cả GV trong tổ phải coi tự học là biện pháp chính để nâng cao trình độ chuyên môn.

 - Nâng cao trình độ chuyên môn của mỗi thành viên thông qua việc dự giờ đồng nghiệp và đặc biệt góp ý qua các tiết thao giảng, dự giờ…

**IV. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

 **1. Đối với HS khối 12:**

- HS xếp loại :

+ Môn lý : Yếu: 5%; TB : 35%; Khá: 45%; Giỏi: 15 %

+ Môn hóa: Yếu: 5%; TB : 30%; Khá: 50%; Giỏi: 15 %

+ Môn sinh: Yếu: 5% ; TB : 20%; Khá: 60%; Giỏi: 15%

 - Thi tốt nghiệp THPTQG đạt điểm môn lý từ 5 trở lên 80 %

 môn hóa từ 5 trở lên 80 %

 môn sinh từ 5 trở lên 40 %

 - Thi Cao đẳng, Đại học ở khối A, A1, B đạt 5 điểm trở lên: 70 %

**2. Đối với HS khối 11:**

 - Các lớp chọn :

 +Môn lý : yếu: 0% TB : 5%; Khá: 60%; Giỏi: 35%

+ Môn hóa : yếu: 0% TB : 5%; Khá: 55%; Giỏi: 40%

+ Môn sinh: yếu : 0% TB : 0%; Khá: 60%; Giỏi: 40%

- Các lớp khác:

+ Môn lý : yếu: 20%; TB : 30%; Khá: 30%; Giỏi: 20%

+ Môn hóa : yếu: 20%; TB : 20%; Khá: 35 %; Giỏi: 25 %

+ Môn sinh: yếu 5%; TB : 25%; Khá: 45%; Giỏi: 25%

**3. Đối với HS khối 10:**

 +Môn lý : yếu: 10% TB : 25%; Khá: 40%; Giỏi: 25%

+ Môn hóa : yếu: 10% TB : 30%; Khá: 35%; Giỏi: 25%

+ Môn sinh: yếu : 5% TB : 15%; Khá: 50%; Giỏi: 30%

**4. Kết quả thi học sinh giỏi:**

 **-** Đạt ít nhất 3 giải HSG khối 12.

**5. Đối với GV:**

- 100% đạt Lao động tiên tiến.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở : 1

- Giáo viên giỏi cấp trường: 1

 **6. Đối với tổ:** Tổ lao động xuất sắc

**V.** **TỔNG HỢP CÁC ĐĂNG KÍ**

**1. Đăng kí viết sáng kiến kinh nghiệm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Tên đề tài |
| 1 | Trần Vĩnh Thọ |  |

**2. Đăng kí việc làm cụ thể học tập và làm theo tấm gương đạo dức Hồ Chí Minh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Việc làm |
| 1 | Nguyễn Quang | Nghiêm túc, trách nhiệm. |
| 2 | Trương Quốc Đại | Nhiệt tình, tiết kiệm chống lãng phí. |
| 3 | Đoàn Thị Thu | Tiết kiệm. |
| 4 | Lê Thị Thu Hà | Nhiệt tình, trách nhiệm. |
| 5 | Tạ Thị Kim Quý | Thực hiện đảm bảo ngày giờ công lao động, lên lớp đúng giờ. |
| 6 | Nguyễn Thị Thu Dung | Kiên nhẫn, yêu thương, trách nhiệm. |
| 7 | Trần Vĩnh Thọ | Nói đi đôi với làm. |
| 8 | Trần Thị Huyền Trang | Cần kiệm, liêm chính. |
| 9 | Trần Thái Vân Ly | Thực hành tiết kiệm. |
| 10 | Nguyễn Thị Tĩnh | Kiên trì, nhẫn nại trong việc giáo dục học sinh yếu kém. |
| 11 | Trần Văn Hà | Tinh thần trách nhiệm. |
| 12 | Trần Công chung | Tinh thần, trách nhiệm, đời tư trong sáng. |
| 13 | Nguyễn Thanh Cường | Lên lớp đúng giờ. |
| 14 | Lê Thị Mỹ Hiền | Lên lớp đúng giờ, tiết kiệm. |

**3. Đăng kí danh hiệu cá nhân:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Danh hiệu thi đua** | **Danh hiệu khác** |
| **1** | Nguyễn Quang | Lao động tiên tiến |  |
| **2** | Trương Quốc Đại | Lao động tiên tiến | Giấy khen giám đốc Sở |
| **3** | Đoàn Thị Thu | Lao động tiên tiến |  |
| **4** | Lê Thị Thu Hà | Lao động tiên tiến |  |
| **5** | Tạ Thị Kim Quý | Lao động tiên tiến |  |
| **6** | Nguyễn Thị Thu Dung |  Lao động tiên tiến |  |
| **7** | Trần Vĩnh Thọ |  Chiến sĩ thi đua cơ sở |  |
| **8** | Trần Thị Huyền Trang | Lao động tiên tiến |  |
| **9** | Nguyễn Thanh Cường | Lao động tiên tiến |  |
| **10** | Trần Thái Vân Ly | Lao động tiên tiến |  |
| **11** | Nguyễn Thị Tĩnh | Lao động tiên tiến  |  |
| **12** | Trần Văn Hà | Lao động tiên tiến |  |
| **13** | Trần Công chung | Lao động tiên tiến |  |
| **14** | Lê Thị Mỹ Hiền | Lao động tiên tiến  |  |

**4. Đăng kí chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học của tổ:**

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

**VI. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| 8/2023 | - Phân công giảng dạy.- Họp tổ chuyên môn.-Thống nhất và làm lại kế hoạch giảng dạy.- Tập huấn chuyên môn. | - Tổ/nhóm trưởng- Cả tổ -Tổ trưởng và nhóm- Cả tổ | - 25/8/2023 |
| 9/2023 | - Chuẩn bị lễ khai giảng.- Khai giảng năm học.- Dạy theo TKB- Phân công giảng dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 12.- Tiến hành dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 12.- Dạy tăng cường các môn theo thời khóa biểu.- Thảo luận kế hoạch của tổ, nhóm và làm kế hoạch giảng dạy giáo viên.- Hoàn thành các loại hồ sơ.- Lên kế hoạch dự giờ thăm lớp đầu năm.- GVCN họp phụ huynh học sinh. | - Cả tổ - Cả tổ - GV được phân công - Cả tổ- GV được phân công. - TTCM - GVCN | - 4/9/2023Từ tuần 1⭢ tuần 4- 5/9/2023- 5/9/2023- 5/9/2023 - 11/9/2023    - 17/9/2023 |
| 10/2023 | - Dạy học theo TKB.- Thảo luận, điều chỉnh những vướng mắc trong chuyên môn, thực hiện hồ sơ sổ sách, sinh hoạt tổ chuyên môn. - Hội nghị cán bộ, viên chức lao động cấp tổ.- Hội nghị cán bộ, viên chức lao động toàn trường.- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Thao giảng, dự giờ đợt 1 chào mừng 20/11.- Tiến hành dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 12.- Tham gia sinh hoạt ngày 20/10.- Nhập điểm trên vnedu đợt 1.- Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch- Đại hội Đoàn thanh niên.- Kiểm tra giữa kì các môn lý, hóa, sinh. |  - Cả tổ - TTCM - Cả tổ- Toàn trường- Cả tổ- GV được phân công- GV được phân công- Cả tổ | Từ tuần 5⭢ tuần 8…./10/2023…./10/2023 |
| 11/2023 | - Dạy theo TKB - GVCN báo cáo với BGH về tình hình học tập của lớp mình chủ nhiệm.- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Tiếp tục thao giảng, dự giờ- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn.- Rà soát lại tiến độ chương trình cho đúng tiến độ chương trình, các cột điểm- Tham gia thi GVDG cấp trường.- Kỉ niệm ngày NGVN 20/11- Sinh hoạt chuyên môn cụm. | - Cả tổ- GVCN- Cả tổ- GV đăng kí -Tổ trưởng và nhóm- Cả tổ- GV đăng kí - Cả tổ | Từ tuần 9⭢ tuần 12 |
| 12/2023 | - Dạy theo TKB.- Tập trung hoàn thành chương trình học kì I.- Thống nhất nội dung ôn tập HKI.- Chuẩn bị nội dung ôn tập học kì I- Ra đề môn công nghệ.- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Kiểm tra học kì I. | - Cả tổ- Cả tổ- Nhóm trưởng- GV được phân công- Cả tổ | Từ tuần 13⭢ tuần 17Từ 25/12⭢06/01/2024 |
| 1/2024 | - Kiểm tra học kì I.-Hoàn thành các cột điểm trong vnedu.- Bình xét thi đua HK I .- Sơ kết tổ HK I.- Đánh giá xếp loại toàn diện các nội dung hoạt động chuyên môn.- Triển khai kế hoạch học kì II và phân công chuyên môn.- Dạy theo TKB kì II.-Tăng cường dạy bồi dưỡng học sinh giỏi 12. |  - Cả tổ- Cả tổ | - Kế hoạch BGHTuần 19 HKII-15/01/2024 |
| 2/2024 | - Dạy học theo TKB.- Phụ đạo khối 11, 12.- Nghỉ tết.-Tăng cường dạy bồi dưỡng HSG 12. - Thao giảng, dự giờ.- Dự thi GVG cấp tỉnh môn Vật lý, CNTT. | - Cả tổ- GV được phân công- GV đăng kí- GV đăng kí | Từ tuần 21⭢ tuần 23- Lịch của trường- Lịch của sở |
| 3/2024 | - Dạy theo TKB- Rà soát lại tiến độ chương trình cho đúng tiến độ chương trình, các cột điểm.- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Đánh giá giờ dạy của giáo viên đăng kí chiến sĩ thi đua cơ sở.- GV nhập điểm vào sổ điện tử của trường.- Tham gia các kì thi do sở tổ chức.- Tham gia tổ chức triễn lãm dạy học STEM.- Sinh hoạt Đoàn 26/3 |  - Cả tổ- Cả tổ- Cả tổ- Tổ trưởng, nhóm* GV

- Cả tổ | …../3/2024 |
| 4/2024 | - Dạy theo TKB.- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Thao giảng, dự giờ.- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn.- Chấm thi nghề phổ thông (GV sinh). - Chuẩn bị nội dung ôn tập học kì II khối 10, 11, 12. - Phân công ra đề thi môn công nghệ.- Kiểm tra HKII | - Cả tổ- GV đăng kí-Tổ trưởng và nhóm trưởng. |  -…../4/2024  - …./4/2024Từ 29/4/2024 |
| 5/2024 | - Dạy theo TKB.- Kiểm tra HKII- Hoàn thành chấm điểm, vào sổ điểm, học bạ.- Sơ kết thi đua cuối năm của tổ.- Tổng kết năm học- Thi khảo sát chất lượng HS 12  |  - Cả tổ | Từ 29/4 ⭢ 12/5/2024- Theo lịch BGH |
| 6/2024 | - Coi thi TNTHPT.- Ôn tập cho học sinh thi lên lớp khối 10, 11.- Ra đề, coi thi lên lớp khối 10,11.- Chấm thi lên lớp và công bố kết quả. | - GV được phân công | - Theo điều động của Sở |

**VI. Những đề xuất:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 *Hội An, ngày 10 tháng 9 năm 2023*

 **PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG Tổ trưởng**

 Nguyễn Thị Thu Dung